

NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG CHÍNH SÁCH

Về dự thảo Thông tư ban hành Chương trình an toàn hàng không dân dụng Việt Nam

Triển khai thực hiện Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 130/2025/QH15, Bộ Xây dựng xây dựng dự thảo Thông tư ban hành Chương trình an toàn hàng không dân dụng Việt Nam (sau đây viết tắt là dự thảo Thông tư), với những nội dung chính như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Thông tư

Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2025 có hiệu lực từ ngày 01/7/2026 đã quy định về Chương trình an toàn hàng không dân dụng Việt Nam và giao Bộ Xây dựng ban hành văn bản để tổ chức thực hiện. Việc ban hành Thông tư là cần thiết để tạo cơ sở pháp lý thống nhất cho quản lý an toàn hàng không dân dụng ở cấp quốc gia.

Chương trình an toàn quốc gia lĩnh vực hàng không dân dụng đã được triển khai từ năm 2013, góp phần hình thành nền tảng quản lý an toàn theo hệ thống, tăng cường năng lực giám sát an toàn và phổ biến nhận thức về Hệ thống quản lý an toàn (SMS) trong toàn ngành. Tuy nhiên, việc tiếp tục áp dụng dưới hình thức tài liệu hướng dẫn hành chính chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu quản lý nhà nước hiện nay.

Dự thảo Thông tư được xây dựng chủ yếu nhằm tuân thủ các quy định tại Phụ ước 19 về Quản lý an toàn của ICAO và kế thừa một số nội dung của Thông tư 01/2011/TT-BGTVT ngày 27/01/2011 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) ban hành về Bộ quy chế an toàn hàng không dân dụng và các sửa đổi, bổ sung; Thông tư số 29/2021/TT-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Phạm vi điều chỉnh: Thông tư ban hành Chương trình an toàn hàng không dân dụng Việt Nam theo quy định của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam.

Đối tượng áp dụng: Thông tư áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động hàng không dân dụng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình an toàn hàng không dân dụng Việt Nam.

3. Bộ cục của dự thảo Thông tư

Dự thảo Thông tư gồm 02 điều:

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Chương trình an toàn hàng không dân dụng Việt Nam.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Chương trình an toàn hàng không dân dụng Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư gồm 06 chương, 22 điều và 06 phụ lục, gồm các nội dung sau:

Chương I. Quy định chung (Điều 1 đến Điều 5): quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ, từ ngữ viết tắt và xác định 04 nhóm nội dung cấu thành Chương trình an toàn hàng không dân dụng Việt Nam.

Chương II. Chính sách, mục tiêu an toàn hàng không và nguồn lực bảo đảm an toàn hàng không (Điều 6 đến Điều 8): quy định chính sách an toàn hàng không dân dụng Việt Nam; mục tiêu an toàn hàng không; và kế hoạch an toàn hàng không dân dụng Việt Nam.

Chương III. Quản lý rủi ro an toàn hàng không (Điều 9 đến Điều 11): quy định trách nhiệm xây dựng, duy trì và triển khai Hệ thống quản lý an toàn; Bộ chỉ số thực hiện an toàn và chỉ tiêu thực hiện an toàn; tổ chức quản lý rủi ro an toàn hàng không dân dụng Việt Nam.

Chương IV. Đảm bảo an toàn hàng không (Điều 12): quy định tổ chức thực hiện giám sát an toàn hàng không theo hướng kết hợp giữa giám sát tuân thủ với giám sát dựa trên rủi ro và kết quả thực hiện an toàn.

Chương V. Thúc đẩy an toàn hàng không (Điều 13 đến Điều 17): quy định nội dung thúc đẩy an toàn; đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng về quản lý an toàn; bảo vệ dữ liệu và thông tin an toàn; phổ biến, trao đổi, chia sẻ thông tin an toàn; và hợp tác quốc tế về đảm bảo, thúc đẩy an toàn hàng không.

Chương VI. Báo cáo an toàn hàng không (Điều 18 đến Điều 22): quy định hệ thống báo cáo an toàn hàng không dân dụng Việt Nam; báo cáo sự cố an toàn hàng không bắt buộc; báo cáo tự nguyện; báo cáo kết quả điều tra, xác minh nội bộ; và báo cáo an toàn hàng không định kỳ.

Các phụ lục kèm theo Dự thảo Thông tư gồm: Phụ lục I quy định về Hệ thống quản lý an toàn; Phụ lục II quy định Bộ chỉ số thực hiện an toàn theo Chương trình an toàn hàng không dân dụng Việt Nam; Phụ lục III quy định danh mục các sự cố an toàn hàng không bắt buộc phải báo cáo và danh mục các vụ việc phải báo cáo; Phụ lục IV, V và VI quy định các mẫu báo cáo an toàn hàng không.

Dự thảo bảo đảm cấu trúc gọn, rõ, trực tiếp điều chỉnh các nội dung cốt lõi của SSP và giao Cục Hàng không Việt Nam tổ chức thực hiện, hướng dẫn, theo dõi, rà soát trong quá trình triển khai.

4. Các nội dung chính sách chủ yếu dự thảo Thông tư

a) Thể chế hóa Chương trình an toàn hàng không dân dụng Việt Nam (SSP)

Dự thảo Thông tư chuyển hóa Chương trình an toàn hàng không dân dụng Việt Nam từ hình thức tài liệu hướng dẫn hành chính sang cơ sở pháp lý có tính quy phạm. Đây là bước quan trọng để bảo đảm việc triển khai SSP thống nhất, đồng bộ, có trách nhiệm rõ ràng giữa Nhà chức trách hàng không Việt Nam và các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực hàng không dân dụng.

- Chương trình an toàn hàng không dân dụng Việt Nam bao gồm 04 nội dung sau: (1) Chính sách, mục tiêu và nguồn lực; (2) Quản lý rủi ro an toàn hàng không; (3) Bảo đảm an toàn hàng không; (4) Thúc đẩy an toàn hàng không.

b) Nội luật hóa các yêu cầu trọng tâm của ICAO về quản lý an toàn

Dự thảo Thông tư được xây dựng trên cơ sở phù hợp với Phụ ước 19 của ICAO về quản lý an toàn, gắn Chương trình an toàn hàng không dân dụng Việt Nam với Kế hoạch an toàn hàng không toàn cầu của ICAO và khu vực. Nội dung này giúp Việt Nam tăng cường hội nhập quốc tế, nâng cao năng lực thực thi tiêu chuẩn, khuyến cáo thực hành của ICAO và đáp ứng yêu cầu thanh sát, đánh giá an toàn quốc tế.

c) Xác định rõ chính sách, mục tiêu và Kế hoạch an toàn hàng không dân dụng Việt Nam

- Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung quy định an toàn hàng không là mục tiêu cao nhất trong hoạt động hàng không dân dụng; quản lý an toàn phải dựa trên chủ động nhận diện mối nguy, đánh giá, kiểm soát và giảm thiểu rủi ro; kết hợp giám sát tuân thủ với giám sát dựa trên rủi ro và kết quả thực hiện an toàn.

- Cục Hàng không Việt Nam có trách nhiệm ban hành Kế hoạch an toàn hàng không dân dụng Việt Nam làm công cụ xác định phương hướng, rủi ro trọng yếu, mục tiêu, biện pháp và sáng kiến an toàn trong từng giai đoạn.

d) Thiết lập, duy trì Hệ thống quản lý an toàn hàng không (SMS)

- Dự thảo Thông tư bổ sung quy định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xây dựng, duy trì và triển khai SMS.

- Nội dung SMS được chuẩn hóa theo 04 thành phần cơ bản: (1) Chính sách, mục tiêu và nguồn lực; (2) Quản lý rủi ro an toàn; (3) Bảo đảm an toàn; (4) Thúc đẩy an toàn. Quy định này giúp doanh nghiệp chủ động quản trị rủi ro thay vì chỉ xử lý sau khi xảy ra sự cố.

đ) Xây dựng Bộ chỉ số thực hiện an toàn hàng không dân dụng Việt Nam và chỉ tiêu thực hiện an toàn hàng không (SPT)

- Dự thảo Thông tư quy định Bộ chỉ số thực hiện an toàn hàng không dân dụng Việt Nam theo từng lĩnh vực hoạt động; bảo đảm phù hợp với mục tiêu an toàn, Kế hoạch an toàn hàng không dân dụng Việt Nam, Kế hoạch an toàn hàng không toàn cầu của ICAO và khu vực, dữ liệu an toàn và khả năng đo lường.

- Chỉ tiêu thực hiện an toàn hàng không đối với từng chỉ số thực hiện an toàn hàng không được Cục Hàng không Việt Nam xác định, công bố hằng năm, dựa trên xu hướng, dữ liệu, giá trị tham chiếu, quy mô hoạt động và mức độ rủi ro.

e) Đổi mới phương thức giám sát an toàn

Dự thảo Thông tư quy định giám sát an toàn theo hướng kết hợp giữa giám sát tuân thủ, giám sát dựa trên rủi ro và giám sát theo kết quả thực hiện an toàn. Cách tiếp cận này cho phép Nhà chức trách hàng không Việt Nam tập trung nguồn lực vào các hoạt động, tổ chức, cá nhân có mức độ rủi ro cao hoặc mức độ thực hiện an toàn thấp, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả giám sát.

g) Hoàn thiện cơ chế báo cáo, dữ liệu và bảo vệ thông tin an toàn

Dự thảo Thông tư quy định và thiết lập hệ thống báo cáo an toàn gồm báo cáo sự cố bắt buộc, báo cáo tự nguyện, báo cáo kết quả điều tra, xác minh nội bộ và báo cáo an toàn định kỳ; quy định nguyên tắc bảo vệ dữ liệu an toàn, thông tin an toàn và nguồn liên quan nhằm khuyến khích báo cáo, chia sẻ thông tin; đồng thời bảo đảm dữ liệu được sử dụng đúng mục đích duy trì, cải thiện và nâng cao an toàn hàng không.

h) Thúc đẩy văn hóa an toàn và báo cáo tự nguyện

Dự thảo Thông tư quy định nội dung thúc đẩy an toàn, bao gồm đào tạo, phổ biến thông tin, chia sẻ dữ liệu, hợp tác trong nước và quốc tế, khuyến khích cơ chế báo cáo tự nguyện, đánh giá hiệu quả SMS và khen thưởng tổ chức, cá nhân có đóng góp cho an toàn. Cơ chế tự báo cáo vi phạm được thiết kế nhằm khuyến khích phát hiện sớm nguy cơ, phòng ngừa sự cố, tai nạn.

i) Tăng cường chuyển đổi số trong quản lý an toàn hàng không

Dự thảo Thông tư quy định báo cáo an toàn bằng bản giấy, bản điện tử hoặc dữ liệu số; tạo cơ sở pháp lý cho việc thiết lập hệ thống thu thập, xử lý, phân tích và chia sẻ dữ liệu an toàn. Đây là nền tảng quan trọng để hình thành cơ sở dữ liệu an toàn hàng không tập trung, phục vụ phân tích xu hướng, cảnh báo rủi ro và ra quyết định dựa trên dữ liệu.

5. Nội dung về thủ tục hành chính, phân quyền, phân cấp

Dự thảo Thông tư không làm phát sinh thủ tục hành chính mới. Các quy định về báo cáo an toàn được thiết kế theo hướng chuẩn hóa biểu mẫu, cho phép thực hiện bằng dữ liệu số, điện tử hoặc bản giấy nhằm giảm phân tán, hạn chế chồng chéo và tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện.

Dự thảo xác định Cục Hàng không Việt Nam là cơ quan tổ chức thực hiện, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, xác định và công bố hằng năm các chỉ tiêu thực hiện an toàn; ban hành Kế hoạch an toàn hàng không dân dụng Việt Nam; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung bộ chỉ số và chính sách an toàn khi cần thiết. Đây là nội dung thuộc trách nhiệm của Nhà chức trách hàng không Việt Nam nên dự thảo không đặt ra nội dung phân cấp, phân quyền cho địa phương.

Dự thảo Thông tư ban hành Chương trình an toàn hàng không dân dụng Việt Nam là văn bản có ý nghĩa quan trọng trong việc hoàn thiện khung pháp lý về quản lý an toàn hàng không, đáp ứng yêu cầu của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2025, phù hợp với ICAO Annex 19 và thực tiễn phát triển của ngành hàng không Việt Nam. Việc ban hành Thông tư sẽ tạo nền tảng cho quản lý an toàn hiện đại, dựa trên rủi ro, dữ liệu, kết quả thực hiện an toàn và văn hóa an toàn chủ động, góp phần duy trì, cải thiện và nâng cao mức độ an toàn hàng không dân dụng Việt Nam.